

Số: 40 /2017/QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 30 tháng 11 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về chính sách đào tạo sau đại học và thu hút nhân tài ban hành kèm theo Quyết định số 27/2015/QĐ-UBND ngày 26 tháng 5 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;*

*Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;*

*Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;*

*Căn cứ Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết một số điều về tuyển dụng và nâng ngạch công chức của Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;*

*Căn cứ Thông tư số 19/2014/TT-BNV ngày 04 tháng 12 năm 2014 của Bộ Nội vụ quy định, hướng dẫn công tác đào tạo, bồi dưỡng viên chức;*

*Căn cứ Nghị quyết số 31/2017/NQ-HĐND ngày 27 tháng 9 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 10/2015/NQ-HĐND ngày 15 tháng 4 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh về chính sách đào tạo sau đại học và thu hút nhân tài;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1817/TTr-SNV ngày 28 tháng 11 năm 2017.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về chính sách đào tạo sau đại học và thu hút nhân tài ban hành kèm theo Quyết định số 27/2015/QĐ-UBND ngày 26 tháng 5 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh**

1. Điều 3 được sửa đổi, bổ sung như sau:

**“Điều 3. Điều kiện và tiêu chuẩn**

1. Có chuyên ngành đào tạo phù hợp vị trí việc làm và phù hợp với kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị và kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh;

2. Có cam kết thực hiện nhiệm vụ, công tác tại cơ quan, đơn vị sau khi hoàn thành chương trình đào tạo trong thời gian ít nhất gấp 02 lần thời gian đào tạo;

3. Về độ tuổi và thâm niên công tác:

a) Đối với cán bộ, công chức: không quá 40 tuổi tính từ thời điểm được cử đi đào tạo sau đại học lần đầu; có thời gian công tác từ đủ 03 năm trở lên (không kể thời gian tập sự) và 02 năm liên tục liền kề trước thời điểm được cử đi đào tạo hoàn thành tốt nhiệm vụ;

b) Đối với viên chức: đã kết thúc thời gian tập sự và tuổi được tính để cử đi đào tạo đảm bảo thời gian phục vụ sau đào tạo ít nhất gấp 02 lần thời gian đào tạo.”

2. Điều 5 được sửa đổi, bổ sung như sau:

**“Điều 5. Đền bù chi phí đào tạo**

Việc đền bù chi phí đào tạo đối với các đối tượng hưởng chính sách đào tạo sau đại học của tỉnh phải bồi thường kinh phí đào tạo theo quy định từ Điều 7 đến Điều 14 của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.”

3. Sửa đổi, bổ sung nội dung cơ quan, đơn vị thực hiện chính sách thu hút; quy định về thời gian thử việc và thẩm quyền thực hiện ký hợp đồng tại Điều 7 như sau:

**“Điều 7. Thu hút đối với các ngành nghề khác trong các đơn vị sự nghiệp**

Các đối tượng được hỗ trợ chính sách thu hút có trình độ tiến sĩ quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này, sau khi thử việc 60 ngày, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thực hiện ký hợp đồng theo thỏa thuận. Nếu chuyển công tác ra ngoài tỉnh trước thời gian thỏa thuận thì không được nhận các khoản hỗ trợ của tỉnh trong thời gian còn lại.

Người có trình độ thạc sĩ; người tốt nghiệp đại học loại giỏi (được đào tạo trong và ngoài nước) có ngành nghề đào tạo phù hợp theo yêu cầu của tỉnh, đồng ý về Tây Ninh công tác ít nhất 5 năm, trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị, Sở Nội vụ thẩm định báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bố trí công việc

tại các đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố được tỉnh chi trả lương và hưởng chế độ từ nguồn ngân sách Nhà nước của tỉnh.

Các đối tượng được hỗ trợ chính sách thu hút có trình độ thạc sĩ, đại học loại giỏi được quy định tại Khoản 3 Điều này, sau khi thử việc 60 ngày, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thực hiện ký hợp đồng theo thỏa thuận. Nếu chuyển công tác ra ngoài tỉnh hoặc chuyển ra làm việc ngoài khu vực Nhà nước trên địa bàn tỉnh trước thời gian thỏa thuận thì không được nhận các khoản hỗ trợ của tỉnh trong thời gian còn lại.”

4. Khoản 2 Điều 9 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“2. Các đối tượng đang hưởng các chế độ hỗ trợ theo Quyết định số 27/2015/QĐ-UBND ngày 26 tháng 5 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về chính sách đào tạo sau đại học và thu hút nhân tài thì tiếp tục thực hiện các mức hỗ trợ còn lại theo Quyết định số 27/2015/QĐ-UBND ngày 26 tháng 5 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về chính sách đào tạo sau đại học và thu hút nhân tài. Riêng việc đền bù chi phí đào tạo thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều này.”

### **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này

### **Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ..../.. tháng ..../.. năm 2017./.

Nơi nhận: *10/09*

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tài chính
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra VB QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh;
- Báo Tây Ninh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Như Điều 2;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, VP.UBND tỉnh.

30

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Thanh Ngọc*  
Nguyễn Thanh Ngọc

